

THI THỬ ONLINE

ĐÁNH GIÁ NĂNG LỰC 2019

Đề thi do các giảng viên Trường ĐH Bách khoa cùng giảng viên các trường thành viên ĐH Quốc gia TP.HCM biên soạn.

THỬ SỨC NGAY

Time limit: 02:29:50

1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11
12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22

■ Answered ■ Review

PHẦN 1. NGÔN NGỮ – 1.1 TIẾNG VIỆT

Câu 1. Trong các tác phẩm sau, tác phẩm nào thể hiện rõ nhất cho đặc điểm “mang khuynh hướng sử thi và cảm hứng lãng mạn” của văn học Việt Nam từ sau Cách mạng tháng Tám năm 1945 đến hết thế kỉ XX?

☐ A. Chiếc thuyền ngoài xa (Nguyễn Minh

Châu)

- ☐ B. Bắt sấu rừng U Minh Hạ (Sơn Nam)
- ☐ C. Vợ nhặt (Kim Lân)
- ☒ D. Rừng xà nu (Nguyễn Trung Thành)

Câu 2. *Đã mấy ngày liên sáng nào cũng mưa, trời oi và đục màu khói thuốc. Nắng lên làm cho trời cao và trong xanh. (Mẹ vắng nhà – Nguyễn Thi)*

Đáp án nào dưới đây xác định đúng phép liên kết của hai câu văn trên?

- ☐ A. Hai câu trên không dùng phép liên kết
- ☐ B. Hai câu trên được liên kết với nhau bằng phép liên tưởng
- ☐ C. Hai câu trên được liên kết với nhau bằng phép nối
- ☐ D. Hai câu trên được liên kết với nhau bằng phép lặp

Câu 3. Văn thơ của tác giả nào được Phạm Văn Đồng ví với “những vì sao có ánh sáng khác thường, nhưng con mắt của chúng ta phải chăm chú nhìn thì mới thấy, và càng nhìn thì càng thấy sáng”?

- ☐ A. Nguyễn Đình Chiểu
- ☐ B. Hồ Chí Minh
- ☐ C. Nguyễn Trãi

☐ D. Nguyễn Dữ

Câu 4. Từ nào bị sử dụng sai trong câu sau: “Từ ngày bà cụ lảng giềng lên thành phố thăm con, vườn cây của bà xanh xao, cần cỗi hẳn đi vì thiếu người chăm sóc.”

- ☐ A. Xanh xao
- ☐ B. Cần cỗi
- ☐ C. Chăm sóc
- ☐ D. Lảng giềng

Câu 5. “Giữa cái cảnh tối sầm lại vì đói khát ấy, một buổi chiều người trong xóm bỗng thấy Tràng về với một người đàn bà nữa. Mặt hắn có một vẻ gì phớn phở khác thường.” (Vợ nhặt, Kim Lân)

Từ “phớn phở” trong câu trên có nghĩa là:

- ☐ A. Vẻ mặt vênh váo, đắc thắng
- ☐ B. Vẻ mặt rạng rỡ, vui sướng
- ☐ C. Vẻ mặt ung dung, bình thản
- ☐ D. Vẻ mặt trầm tư, dăm chiêu

Câu 6. Từ “hình như” trong câu “Trong những dòng sông đẹp ở các nước mà tôi thường nghe nói đến, hình như chỉ sông Hương là thuộc về một thành phố duy nhất.” (Ai đã đặt tên cho dòng sông – Hoàng Phủ Ngọc Tường) biểu thị nghĩa tình thái nào?

- ☐ A. Nghĩa tình thái chỉ sự việc có khả năng

xảy ra

- ☐ B. Nghĩa tình thái chỉ phán đoán/nhận định của cá nhân người viết/người nói
- ☐ C. Nghĩa tình thái chỉ sự việc được nhận thức như một chân lí
- ☐ D. Nghĩa tình thái chỉ sự việc đã xảy ra

Câu 7. Trong các câu sau, câu nào dùng sai quan hệ từ?

- ☐ A. Mai không chỉ giỏi toán mà còn rất giỏi văn.
- ☐ B. Nếu trời không mưa thì chúng ta sẽ không đủ nước để tưới tiêu ruộng đồng.
- ☐ C. Mùa xuân là mùa trăng hội nên trăng hội không có nghĩa là rong chơi vô bổ.
- ☐ D. Lâu lắm rồi, Nam chưa viết thư hỏi thăm sức khỏe ông bà.

Câu 8. Cái kết của tác phẩm *Hồn Trương Ba, da hàng thịt* (Lưu Quang Vũ) với chi tiết Trương Ba chấp nhận cái chết, trả lại thân xác cho ông hàng thịt thể hiện điều gì?

- ☐ A. Sự khuất phục của con người trước số phận nghiệt ngã.
- ☐ B. Con người có thể vượt qua mọi giới hạn của tạo hóa để tráo đổi thân xác.
- ☐ C. Khao khát thoát li khỏi thực tại tầm thường, chật hẹp để hướng tới một cuộc sống

mới tốt đẹp hơn

- ☐ D. Tinh thần đấu tranh để hoàn thiện nhân cách và vươn tới những giá trị tinh thần cao quý.

Câu 9. Nghĩa chính xác của từ “cứu cánh” trong câu: “Văn chương là cứu cánh của con người có tâm hồn giàu chất nghệ sĩ ấy” là gì?

- ☐ A. Sự nâng đỡ, cứu giúp
- ☐ B. Sự nỗ lực để đạt đến mục tiêu
- ☐ C. Sự thăng hoa, đạt được thành tựu cao
- ☐ D. Mục đích cuối cùng

Câu 10. Cho các từ: *thiên hà, thiên thai, thiên lí, thiên đường, thiên thần, thiên đình, thiên thạch*. Từ nào không cùng một trường từ vựng với những từ còn lại?

- ☐ A. Thiên thạch
- ☐ B. Thiên lí
- ☐ C. Thiên thần
- ☐ D. Thiên hà

Câu 11. Điền vào chỗ trống để hoàn chỉnh câu thơ sau: “Anh không ... là biển xanh/ Nhưng anh muốn em là bờ cát trắng/ Bờ cát dài phẳng lặng/ Soi ánh nắng pha lê.” (Biển, Xuân Diệu)

- ☐ A. Muốn
- ☐ B. Xứng

- ☐ C. Đáng
- ☐ D. Phải

Câu 12. “Nhân dân bốn cõi một nhà, dựng cần trúc ngọn cờ phấp phới; Tướng sĩ một lòng phụ tử, hòa nước sông chén rượu ngọt ngào.” (Đại cáo bình Ngô, Nguyễn Trãi)

Câu trên được viết bằng thể văn gì?

- ☐ A. Văn vần
- ☐ B. Văn xuôi
- ☐ C. Văn biền ngẫu
- ☐ D. Văn tế

Câu 13. “Sông kia rày đã nên đồng/ Chỗ làm nhà cửa, chỗ trồng ngô khoai/ Vẳng nghe tiếng ếch bên tai/ Giật mình còn tưởng tiếng ai gọi đò.” (Sông Lấp, Trần Tế Xương)

Bài thơ trên thuộc dòng thơ:

- ☐ A. Thơ mới
- ☐ B. Dân gian
- ☐ C. Hiện đại
- ☐ D. Trung đại

Câu 14. “Nhằm theo dõi sát sao tình hình học tập của các em học sinh trong năm học vừa qua và kịp thời có những giải pháp cụ thể cho những vướng mắc hiện nay”. Đây là câu:

- ☐ A. Sai hệ quy chiếu
- ☐ B. Sai logic
- ☐ C. Thiếu thành phần chính
- ☐ D. Dùng từ sai

Câu 15. Chọn từ đúng định nghĩa và đúng chính tả để điền vào chỗ trống: “Người có tính hay cáu gắt là người

- ☐ A. bằng tính
- ☐ B. bản tính
- ☐ C. bằng tính
- ☐ D. bản tính

Dựa vào các thông tin được cung cấp dưới đây để trả lời các câu hỏi từ 16 đến 20:

Sau “Bà tôi” rồi “Ông tôi”, nhạc sĩ Nguyễn Vĩnh Tiến vừa viết xong ca khúc “Cụ tôi”. Anh mở sổ tay hát vang giữa đông người. “Rồi một ngày tôi đi rất xa. Lạc vào bao nhiêu đám đông. Lạc vào bao nhiêu thói quen. Vui à ơi. Buồn à ơi...”. Bài hát như là mẫu ký ức xa mờ của một chú bé về “cụ tôi”, nhưng là tự vấn nghiêm túc của một chàng trai trưởng thành. Đủ để biết đường đi khắp chốn, nhưng luôn sợ một ngày mình lạc vào đám đông bầy đàn, lạc vào những thói quen lâu dần thành nước đọng ao tù, chẳng còn đủ để soi bóng một khoảng trời xanh. Lạc vào những a dua dễ dãi, à ơi với bất cứ chuyện vui buồn.

Hầu hết trẻ con lên máy bay, chẳng hề biết sợ, thậm chí còn nhún nhảy bi bô không chịu thất dây an toàn. Cũng những đứa trẻ không hề biết say tàu, say xe ấy, lớn lên có người thậm chí chỉ mới nghe sắp đi đâu xa là đã nôn nao bụng dạ. Tuổi hồn nhiên lùi dần, nhường chỗ cho những toan tính, lo âu. Những giấc mơ chinh phục vượt núi băng sông lụi dần như đóm tàn trong gió bắc. Ấy là khi những giấc mơ đi lạc. Lạc vào thói quen **thủ cựu**. Lấn vào những chuyện được, mất, ăn, thua. Con người ta lớn lên nhiều khi có thể rất nhớ quê nhà, nhớ trường cũ, nhớ người yêu xưa... Nhưng không nỗi nhớ nào khiến ta da diết cho bằng nhớ về những giấc mơ tuổi thơ, chính là vì vậy.

(Trích *Sợ ngày ta đi lạc*, Hà Nhân)

Câu 16. Phong cách ngôn ngữ chủ yếu của đoạn trích trên là:

- ☐ A. Báo chí
- ☐ B. Khoa học
- ☐ C. Nghệ thuật
- ☐ D. Chính luận

Câu 17. Hình ảnh “một khoảng trời xanh” trong câu “Đủ để biết đường đi khắp chốn, nhưng luôn sợ một ngày mình lạc vào đám đông bầy đàn, lạc vào những thói quen lâu dần thành nước đọng ao tù, chẳng còn đủ để soi bóng một khoảng trời xanh” tượng trưng cho điều gì?

- ☐ A. Bầu trời tuổi thơ trong xanh của nhạc sĩ Nguyễn Vĩnh Tiến
- ☐ B. Ký ức xa mờ của nhân vật trong bài hát “Cụ tôi” của nhạc sĩ Nguyễn Vĩnh Tiến
- ☐ C. Những ước mơ tuổi nhỏ trong lành nuôi dưỡng tâm hồn con người
- ☐ D. Đời sống tâm hồn phong phú và phức tạp của con người

Câu 18. Từ “thủ cựu” ở câu thứ 6 trong đoạn văn thứ 2 có nghĩa là:

- ☐ A. lạc hậu, không theo kịp thời đại
- ☐ B. bảo thủ, cứng nhắc, không chịu đổi mới
- ☐ C. cố chấp, không dám thừa nhận mình sai
- ☐ D. an phận với cái quen thuộc, không dám dẫn thân

Câu 19. Đoạn văn thứ 2 trong phần trích trên được viết theo kiểu nào?

- ☐ A. Diễn dịch
- ☐ B. Quy nạp
- ☐ C. Song hành
- ☐ D. Tổng phân hợp

Câu 20. Vậy, “đi lạc”, theo cách hiểu của Hà Nhân trong đoạn văn, nghĩa là:

- ☐ A. Không tìm được đường về nhà

- ☐ B. Đánh mất sự kết nối với gia đình, với truyền thống
- ☐ C. Quên đi những ước mơ thuở bé mà sa đà vào những toan tính lo âu
- ☐ D. Đánh mất khả năng tưởng tượng

PHẦN 1. NGÔN NGỮ – 1.1 TIẾNG ANH – Câu 21

Question 21. I will give this dictionary to _____ wants to have it.

- ☐ A. whomever
- ☐ B. whoever
- ☐ C. whatever
- ☐ D. wherever

Question 22. It was _____ that a hundred people looked lost in it.

- ☐ A. so large a room
- ☐ B. so large room
- ☐ C. a such large room
- ☐ D. a so large room

Question 23. It was not until 1920 _____ regular radio broadcasts began.

- ☐ A. while
- ☐ B. which

- ☐ C. that
- ☐ D. since

Question 24. This question is very difficult;
_____ of the students can answer it.

- ☐ A. both
- ☐ B. all
- ☐ C. neither
- ☐ D. none

Question 25. During the week, I have classes
_____ day, on Monday, Wednesday and Friday.

- ☐ A. each other
- ☐ B. every other
- ☐ C. this and the other
- ☐ D. all other

Questions 26 – 30: Each of the following sentences has one error (A, B, C, or D). Find it.

Question 26. It is much easier for a foreigner to become an American citizen if he has a close relative whoever is already an American.

- ☐ A. much
- ☐ B. to become
- ☐ C. he has
- ☐ D. whoever

Question 27. The majority of countries are very concerned that if whaling does not stop, or else nearly all the whales will disappear.

- ☐ A. majority of
- ☐ B. whaling
- ☐ C. or else
- ☐ D. nearly

Question 28. The World Health Organization has done much to try to create a more healthiest world.

- ☐ A. has done
- ☐ B. much
- ☐ C. try to
- ☐ D. more healthiest

Question 29. The most common form of treatment it is mass inoculation and chlorination of water sources.

- ☐ A. The most common
- ☐ B. of
- ☐ C. it
- ☐ D. water sources

Question 30. The corals can be divided into three groups, two of which is extinct.

- ☐ A. can be divided
- ☐ B. groups
- ☐ C. of which
- ☐ D. is

Questions 31 – 35: Which of the following best restates each of the given sentences?

Question 31. The bad news completely disappointed him.

- ☐ A. That he found bad news is completely disappointing.
- ☐ B. To his disappointment, the news he found was bad.
- ☐ C. The news was bad, which disappoints him completely.
- ☐ D. What makes him disappointed was the bad news.

Question 32. Keep your chin up despite your bad exam result.

- ☐ A. In case of your bad exam result, keep your chin up.
- ☐ B. However bad your exam result is, keep your chin up.
- ☐ C. When your exam result is bad, keep your chin up.
- ☐ D. In view of the bad exam result, keep your

chin up.

Question 33. The man was very furious and he waved his fist in the air.

- ☐ A. The man's fury was such that he waved his fist in the air.
- ☐ B. The man is so furious that he waves his fist in the air.
- ☐ C. So furious is the man that he waves his fist in the air.
- ☐ D. He was in such a fury as long as the man waved his fist in the air.

Question 34. Although he is not a professional singer, he sings impressively.

- ☐ A. Although no professional singer, he sings impressively.
- ☐ B. Despite his professional singing, he sings impressively.
- ☐ C. No matter what profession he has, he sings impressively.
- ☐ D. Whether he sings impressively or not, he is a professional singer.

Question 35. She got angry because he broke his promise.

- ☐ A. If he didn't break his promise, she wouldn't get angry.

- ☐ B. Had he not broken his promise, she wouldn't have got angry.
- ☐ C. If she hadn't got angry, he wouldn't have broken his promise.
- ☐ D. Had it not been for her anger, he wouldn't have broken his promise.

Questions 36 – 40: Read the passage carefully.

Tornadoes occur throughout the world, but for reasons that scientists are not fully able to discern, the great majority occur in the United states. Approximately 700 tornadoes a year occur within the United States, and this comprises three-quarters of the worldwide total. Most of the U.S. tornadoes take place in the Midwest and in the southern states that border the Gulf of Mexico.

In general a tornado cuts a path of a few hundred yards and lasts less than an hour; an average tornado might propel itself at a speed of 15 or 20 miles per hour and therefore cover a distance of 20 or so miles. Tornadoes, however, can be much worse than average. The most devastating tornado on record occurred on March 18, 1925, in the states of Missouri, Illinois, and Indiana. The path of this tornado was more than 200 miles long and a mile wide. Traveling at an average speed of 60 miles per hour, the winds at the center of the storm swirled around at considerably more than 200 miles per hour. A total of 689 people died, and countless more were injured, at the hands of this killer storm.

Choose an option (A, B, C, or D) that best answers each question.

Question 36. The passage is mainly about _____.

- ☐ A. Tornadoes in the Midwest of the U.S
- ☐ B. How devastating tornadoes can be
- ☐ C. Some features about tornadoes
- ☐ D. The Missouri tornadoes

Question 37. Which of the following statement is true?

- ☐ A. There are more tornadoes in the U.S. than in other countries
- ☐ B. There are fewer tornadoes in the U.S. than in other countries
- ☐ C. The winds at the center of a tornado are at a speed which is twice the normal one.
- ☐ D. There are fewer tornadoes in the Midwest and in the southern states than in other areas of the U.S.

Question 38. It CANNOT be inferred from the passage that _____

- ☐ A. More than 600 people died in the most devastating tornado.
- ☐ B. Not all information about tornadoes can be learnt by scientists.

- ☐ C. There are about 850 tornadoes every year throughout the world.
- ☐ D. The area around the Gulf of Mexico often suffer from tornadoes.

Question 39. The word 'discern' is closest in meaning to _____.

- ☐ A. present
- ☐ B. understand
- ☐ C. cause
- ☐ D. misrepresent

Question 40. On average, how large is the area a tornado can cover?

- ☐ A. over 200 miles
- ☐ B. 60 miles
- ☐ C. a mile
- ☐ D. 20 miles

PHẦN 2. TOÁN HỌC, TƯ DUY LOGIC, PHÂN TÍCH SỐ LIỆU – 2.1 TOÁN HỌC

Câu 41. Tìm $\int \frac{dx}{2x+1}$, ta được:

- A.** $\frac{1}{2} \ln|2x+1| + C$. **B.** $\ln|2x+1| + C$. **C.** $\frac{1}{2} \ln(2x+1) + C$. **D.** $-\frac{2}{(2x+1)^2} + C$.

- ☒ A
- ☐ B

☐ C

☐ D

Câu 42. Cho hàm số $y = -x^3 + 3x - 3$. Khẳng định nào sau đây SAI?

A. Hàm số đạt cực đại tại $x = 1$.

B. Hàm số đạt cực tiểu tại $x = -1$.

C. Hàm số có 2 điểm cực đại.

D. Hàm số có 2 điểm cực trị.

☐ A

☐ B

☒ C

☐ D

Câu 43. Tính mô đun của số phức z thỏa $(1 - 2i)z - 3 + 2i = 5$.

A. $|z| = \frac{4\sqrt{85}}{5}$. **B.** $|z| = \frac{\sqrt{85}}{5}$. **C.** $|z| = \frac{3\sqrt{85}}{5}$. **D.** $|z| = \frac{2\sqrt{85}}{5}$.

☐ A

☐ B

☐ C

☒ D

Câu 44. Tìm nghiệm của phương trình $\log_2(3x - 1) = 3$.

A. $x = 5$.

B. $x = 3$.

C. $x = 1$.

D. $x = 4$.

☐ A

☒ B

☐ C

☐ D

Câu 45. Biết rằng năm 2001, dân số Việt Nam là 78.685.800 người và tỉ lệ tăng dân số năm đó là 1,7%. Cho biết sự tăng dân số được ước tính theo công thức $S = A.e^{Nr}$ (trong đó A là dân số của năm lấy làm mốc tính, S là số dân sau N năm, r là tỉ lệ tăng dân số hằng năm). Nếu dân số vẫn tăng với tỉ lệ như vậy thì đến năm nào dân số nước ta ở mức 120 triệu người.

A. 2020.

B. 2022.

C. 2026.

D. 2025.

☐ A

☐ B

☒ C

☐ D

Câu 46. Cắt một hình nón bằng một mặt phẳng đi qua trục của nó ta được thiết diện là một tam giác vuông cân có cạnh huyền bằng a, diện tích xung quanh của hình nón đó là:

A. $S_{xq} = \pi a^2 \sqrt{2}$.

B. $S_{xq} = \frac{\pi a^2 \sqrt{2}}{4}$.

C. $S_{xq} = \frac{\pi a^2 \sqrt{2}}{2}$.

D. $S_{xq} = \pi a^2$.

☐ A

☒ B

☐ C

☐ D

Câu 47. Cho hình chóp S.ABC có SA vuông góc mặt phẳng (ABC). Tam giác ABC vuông tại C, $AB = a\sqrt{3}$, $AC = a$. Tính thể tích khối chóp S.ABC biết rằng $SC = a\sqrt{5}$.

A. $\frac{a^3 \sqrt{2}}{3}$.

B. $\frac{a^3 \sqrt{6}}{6}$.

C. $\frac{a^3 \sqrt{10}}{6}$.

D. $\frac{a^3 \sqrt{6}}{4}$.

☒ A

☐ B

☐ C

☐ D

Câu 48. Phương trình $\cot 3x = \cot x$ có mấy nghiệm thuộc $(0; 10\pi]$?

A. 20.

B. 10.

C. 9.

D. 19.

☒ A

☐ B

☐ C

☐ D

Câu 49. Một người viết ngẫu nhiên một số có 4 chữ số. Tính xác suất để các chữ số của số được viết ra có thứ tự tăng dần hoặc giảm dần (nghĩa là nếu số được viết có dạng $\overline{abcd}$ thì $a < b < c < d$ hoặc $a > b > c > d$).

A. $\frac{14}{375}$.

B. $\frac{7}{375}$.

C. $\frac{7}{250}$.

D. $\frac{7}{125}$.

☒ A

☐ B

☐ C

☐ D

Câu 50. Trong không gian với hệ tọa độ Oxyz, cho hai điểm $A(9; -3; 5), B(a; b; c)$.

Gọi M, N, P lần lượt là giao điểm của đường thẳng AB với các mặt phẳng (Oxy), (Oxz), (Oyz). Biết M, N, P nằm trên đoạn thẳng AB sao cho $AM = MN = NP = PB$. Giá trị của tổng $a + b + c$ là:

A. 15.

B. -21.

C. 21.

D. -15.

☐ A

☐ B

☐ C

☒ D

Câu 51. Hai chú lợn Ủn và Ўn có tốc độ tăng trưởng khác nhau và không đổi. Hiện tại chú lợn Ủn nặng 12 kg và mỗi tháng tăng thêm 2 kg, còn chú lợn Ўn nặng 6 kg và mỗi tháng tăng thêm 2,5 kg. Hỏi khi hai chú lợn nặng bằng nhau thì mỗi chú nặng bao nhiêu kg?

A. 54 kg.

B. 42 kg.

C. 36kg.

D. 48 kg.

☐ A

☐ B

☒ C

☐ D

Câu 52. Trung bình cộng số tuổi của một nhóm người là 15. Sau 3 năm nữa tổng số tuổi của nhóm là 198. Hỏi nhóm có tất cả bao nhiêu người?

A. 10.

B. 11.

C. 12.

D. 13.

☐ A

☒ B

☐ C

☐ D

Câu 53. Nếu mỗi cạnh của một mảnh vườn hình vuông đều giảm 10% thì diện tích hình vuông giảm đi bao nhiêu phần trăm?

A. 40%.

B. 20%.

C. 81%.

D. 19%.

☐ A

☐ B

☐ C

☒ D

Câu 54. Năm nay tuổi của ông gấp đôi tuổi của cha. 15 năm trước tuổi của ông gấp 3 lần tuổi của cha. Hỏi năm nay cha bao nhiêu tuổi.

- A. 40. B. 30. C. 25. D. 35.

- ☐ A
☒ B
☐ C
☐ D

Câu 55. Anh, Bảo, Chi dự tiệc sinh nhật của Dung. Anh, Bảo và Chi đoán tuổi của Dung:

Anh nói: " Tuổi của Dung không phải là 10. Bạn ấy 11 tuổi "

Bảo nói: " Tuổi của Dung không phải là 11, mà cũng không phải là 9 "

Chi nói: " Tuổi của Dung không phải là 12. Bạn ấy 10 tuổi "

Nếu có 1 người nói đúng cả 2 câu, một người nói đúng 1 câu và một người nói sai cả 2 câu thì tuổi thật của Dung là bao nhiêu?

- A. 9 tuổi. B. 10 tuổi. C. 12 tuổi. D. 11 tuổi.

- ☐ A
☐ B
☒ C
☐ D

Câu 56. Một đoàn tàu lửa dài 300 mét chạy với vận tốc 90 km/giờ. Tìm thời gian để đoàn tàu đi qua hoàn toàn chiếc hầm dài 4,5 km.

- A. 3 phút 20 giây. B. 3 phút 12 giây. C. 2 phút 48 giây. D. 3 phút.

- ☐ A
☒ B
☐ C
☐ D

Câu 57. Một nhà đầu tư mua cổ phiếu của một công ty công nghệ thông tin. Chẳng bao lâu cổ phiếu này giảm giá 20%. Tìm số phần trăm cổ phiếu phải tăng giá trở lại để nhà đầu tư này có thể bán cổ phiếu hòa vốn.

- A. 35%. B. 30%. C. 25%. D. 20%.

☐ A

☐ B

☒ C

☐ D

Câu 58. An, Bình và Châu lần lượt mất 60 giây, 50 giây và 40 giây để cắt được một bông hoa từ giấy thủ công. Họ được giao cắt 185 bông hoa như vậy. Giả sử có đủ nguyên liệu giấy may, hỏi cần phân An và Bình cắt tương ứng bao nhiêu bông hoa để cả ba bạn đều hoàn thành công việc cùng một lúc?

- A. 50 và 60. B. 45 và 55. C. 55 và 65. D. 40 và 50.

☒ A

☐ B

☐ C

☐ D

Câu 59. 8 căn phòng đánh số từ 1 đến 8 và đang đóng cửa. Lần thứ nhất, tất cả các phòng có số thứ tự là bội số của 1 sẽ chuyển sang trạng thái ngược lại (tức cửa nếu đóng thành mở, và nếu mở thành đóng). Lần thứ hai, tất cả các phòng có số thứ tự chia hết cho 2 sẽ chuyển sang trạng thái ngược lại. Tương tự lần thứ ba sẽ chuyển trạng thái cho những phòng có số thứ tự chia hết cho 3, lần thứ 4 chia hết cho 4 v.v... Hỏi sau lần thứ 8 có bao nhiêu phòng đóng cửa?

- A. 6 phòng. B. Một đáp số khác. C. 8 phòng. D. 4 phòng.

☒ A

☐ B

☐ C

☐ D

Câu 60. Viết viết các số tự nhiên liên tiếp từ 1 đến 120. Hỏi Việt phải viết bao nhiêu chữ số

A. 249.

B. 247.

C. 360.

D. 252.

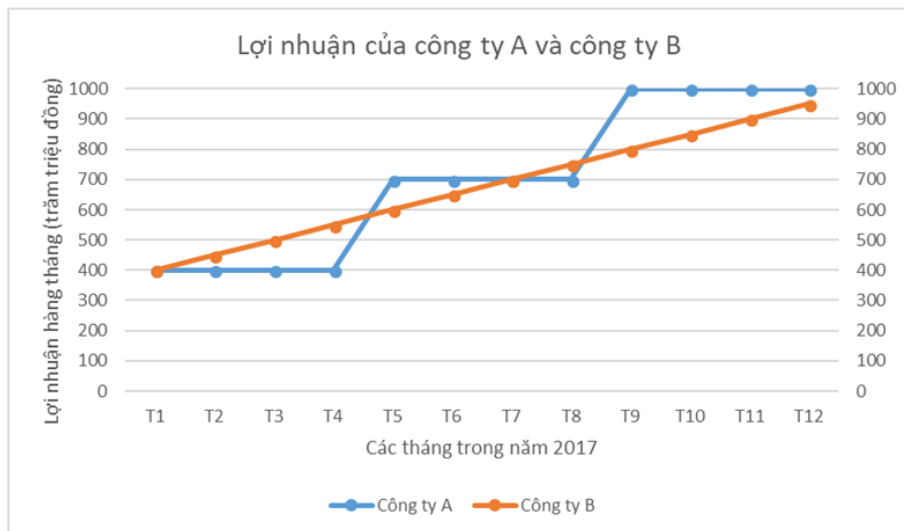
☐ A

☐ B

☐ C

☒ D

Câu 63: Tổng lợi nhuận của công ty A và công ty B lần lượt trong năm 2017 là



☐ A. 7850 và 8300

☐ B. 8150 và 8400

☒ C. 8400 và 8100

☐ D. 8400 và 8700

Câu 62: Dùng bảng dữ liệu dưới đây trả lời câu hỏi

Số lượng đồ dùng điện tử

	Nhà anh A	Nhà anh B
Máy tính	2	3
Điện thoại	N	4
Ti vi	2	2

Số lượng điện thoại

	Điện thoại di động	Điện thoại khác
Nhà anh A	M	2
Nhà anh B	1	3

Nếu nhà anh A có số lượng đồ dùng điện tử bằng nhà anh B, hỏi nhà anh A có bao nhiêu điện thoại di động?

- a. 1
- b. 2
- c. 3
- d. 4

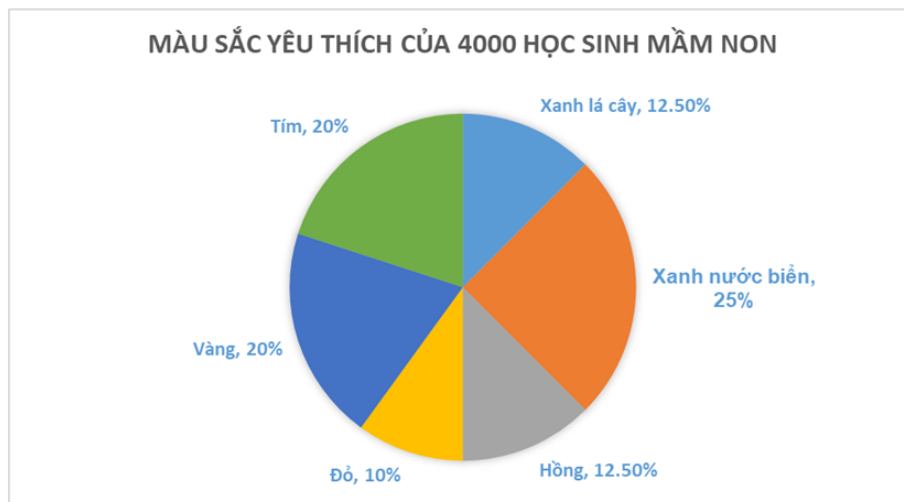
☐ A

☐ B

☒ C

☐ D

Câu 63 – 65: Dùng biểu đồ tròn dưới đây trả lời câu hỏi



Câu 63. Góc ở tâm của hình quạt mô tả màu tím là bao nhiêu?

- a. 36^0
- b. 60^0
- c. 70^0
- d. 72^0

☐ A

☐ B

☐ C

☒ D

Câu 64. Số lượng học sinh thích màu xanh nước biển nhiều hơn số lượng học sinh thích màu vàng là bao nhiêu?

- a. 100
- b. 25
- c. 105
- d. 200

☐ A

☐ B

☐ C

☒ D

Câu 65. Để có được 50% số lượng học sinh thích màu xanh nước biển thì có bao nhiêu học sinh phải thay đổi màu sắc yêu thích của mình?

- a. 500
- b. 1000
- c. 2000
- d. 2500

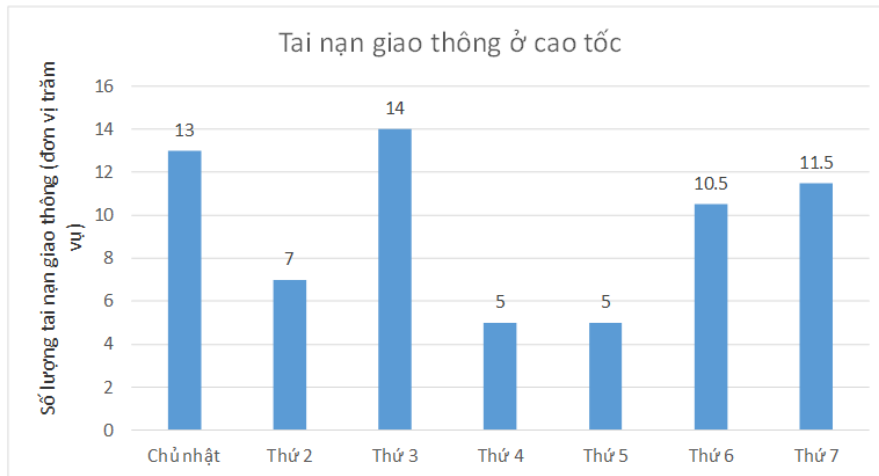
☐ A

☒ B

☐ C

☐ D

Câu 66 – 67: Dùng biểu đồ cột dưới đây trả lời câu hỏi



Câu 66. Giữa hai ngày liên tục nào trong tuần, phần trăm tăng số lượng các vụ tai nạn giao thông là nhiều nhất?

- a. Thứ 5 và thứ 6
- b. Thứ 2 và thứ 3
- c. Thứ 4 và thứ 5
- d. Thứ 6 và thứ 7

☒ A

☐ B

☐ C

☐ D

Câu 67. Có khoảng bao nhiêu phần trăm số vụ tai nạn xảy ra vào thứ 6, thứ 7 và chủ nhật?

- a. 50%
- b. 60%
- c. 53%
- d. 62%

☐ A

☐ B

☒ C

☐ D

Câu 68 – 70: Dùng bảng dữ liệu dưới đây trả lời câu hỏi

Đơn giá bán phở và cơm (đơn vị ngàn đồng)		
	Phở	Cơm
Hà Nội	50	60
TpHCM	45	55
Đà Nẵng	37.5	47.5

Số lượng người nam và nữ thích ăn phở và cơm ở 3 thành phố (đơn vị ngàn người)			
	Hà Nội	TpHCM	Đà Nẵng
Nam	80	75	22
Nữ	35	40	64

Câu 68. Nếu tất cả nam giới ở 3 thành phố đều ăn phở và tất cả nữ giới ở 3 thành phố đều ăn cơm, thì tổng số tiền nam giới phải trả nhiều hơn nữ giới là bao nhiêu ngàn đồng?

- a. 860 triệu đồng
- b. 860 ngàn đồng
- c. 800 triệu đồng
- d. 900 ngàn đồng

☒ A

☐ B

☐ C

☐ D

Câu 69. Nếu tất cả nữ giới ở TpHCM ai cũng đều được ăn phở hoặc cơm và tổng số tiền họ có là 2060 triệu đồng, thì số lượng người được ăn cơm nhiều nhất là bao nhiêu, với điều kiện tổng số tiền họ phải trả cho bữa ăn không vượt quá số tiền họ có

- a. 24 ngàn
- b. 25 ngàn
- c. 26 ngàn
- d. 27 ngàn

☐ A

☐ B

☒ C

☐ D

Câu 70. Trong tổng số người thích ăn cơm và phở, có khoảng bao nhiêu phần trăm người ở TpHCM?

- a. 24%
- b. 36%
- c. 41%
- d. 59%

- ☐ A
- ☐ B
- ☐ C
- ☐ D

PHẦN 3. GIẢI QUYẾT VẤN ĐỀ – 3.1 Hóa học

Câu 71. Cho 4 chất rắn riêng biệt: Na_2O ; Al_2O_3 ; Fe_2O_3 ; Al . Chỉ dùng nước có thể nhận biết được

- ☐ A. 0 chất
- ☐ B. 1 chất
- ☐ C. 2 chất
- ☐ D. 3 chất

Câu 72. Cho các dung dịch có cùng nồng độ mol/L: (1) Na_2CO_3 ; (2) NH_4Cl ; (3) KOH ; (4) HCl ; (5) H_2SO_4 ; (6) Na_2SO_4 . Độ pH tăng dần theo thứ tự:

- ☐ A. $4 < 5 < 6 < 1 < 2 < 3$
- ☐ B. $4 = 5 < 6 < 2 < 1 < 3$
- ☐ C. $5 < 4 < 2 < 6 < 1 < 3$
- ☐ D. $1 < 2 < 3 < 4 < 5 < 6$

Câu 73. Hòa tan hoàn toàn 19,2 gam hỗn hợp

XCO_3 và Y_2CO_3 vào dung dịch HCl dư thấy thoát ra 4,48 lít khí (đktc). Khối lượng muối sinh ra trong dung dịch là:

- ☐ A. 21,4 g
- ☐ B. 22,2 g
- ☐ C. 23,4 g
- ☐ D. 25,2 g

Câu 74. Hòa tan hoàn toàn 14,8g hỗn hợp kim loại Fe và Cu vào lượng dư dung dịch hỗn hợp HNO_3 và H_2SO_4 đậm đặc, nóng. Sau phản ứng thu được 10,08 lít khí NO_2 và 2,24 lít SO_2 (đktc). Khối lượng Fe trong hỗn hợp là:

- ☐ A. 5,6g
- ☐ B. 8,4g
- ☐ C. 11,2g
- ☐ D. 9,8g

Câu 75. Hòa tan hết m gam hỗn hợp X gồm Mg, MgO, $\text{Mg}(\text{OH})_2$ và MgCO_3 bằng một lượng dung dịch HCl 20% vừa đủ thu được 2,72 gam hỗn hợp khí và dung dịch Z chứa một chất tan có nồng độ 23,3%. Cô cạn dung dịch Z rồi tiến hành điện phân nóng chảy thu được 4,8 gam kim loại ở catot. Các phản ứng xảy ra hoàn toàn. Xem như các khí sinh ra không tan trong nước. Giá trị m gần giá trị nào nhất sau đây?

- ☐ A. 10

- ☐ B. 9
- ☐ C. 12
- ☐ D. 11

Câu 76. Cho các chất: $\text{CH}_3\text{CH}_2\text{OH}$, C_2H_6 , CH_3OH , CH_3CHO , $\text{C}_6\text{H}_{12}\text{O}_6$, C_4H_{10} , $\text{C}_2\text{H}_5\text{Cl}$. Số chất có thể điều chế trực tiếp ra axit axetic (bằng 1 phản ứng) là:

- ☐ A. 3
- ☐ B. 2
- ☐ C. 5
- ☐ D. 4

Câu 77. Sắp xếp các chất sau theo thứ tự nhiệt độ sôi tăng dần: $\text{C}_2\text{H}_5\text{OH}$, CH_3CHO , $\text{C}_6\text{H}_5\text{OH}$, H_2O , CH_3COOH :

- ☐ A. $\text{C}_2\text{H}_5\text{OH}$, CH_3CHO , CH_3COOH , H_2O
- ☐ B. CH_3CHO , $\text{C}_2\text{H}_5\text{OH}$, H_2O , CH_3COOH
- ☐ C. CH_3CHO , CH_3COOH , $\text{C}_2\text{H}_5\text{OH}$, H_2O
- ☐ D. $\text{C}_2\text{H}_5\text{OH}$, CH_3CHO , H_2O , CH_3COOH

Câu 78. Chia hỗn hợp X gồm phenol và axit axetic thành hai phần bằng nhau. Trung hòa phần một cần vừa đúng 120 ml dung dịch NaOH 1M. Phần hai tác dụng với một lượng dung dịch Br_2 dư thu được 13,24 gam kết tủa. Tỷ lệ mol giữa phenol và axit axetic trong hỗn hợp X là

- ☐ A. 1:2

- ☐ B. 2:1
- ☐ C. 1:3
- ☐ D. 3:1

Câu 79. Hỗn hợp X gồm 0,1 mol propenal và a mol khí hiđro. Cho hỗn hợp X qua ống sứ nung nóng có chứa Ni làm xúc tác, thu được hỗn hợp Y gồm propanal, propan-1-ol, propenal và 0,15 mol hiđro. Tỷ khối hơi của hỗn hợp Y so với metan bằng 1,55. Giá trị của a là

- ☐ A. 0,20 mol
- ☐ B. 0,35 mol
- ☐ C. 0,30 mol
- ☐ D. 0,60 mol

Câu 80. Chia 0,15 mol hỗn hợp X gồm một số chất hữu cơ (bền, có trong chương trình học), trong phân tử cùng chứa C, H và O thành ba phần bằng nhau. Đốt cháy phần một bằng một lượng oxi vừa đủ rồi hấp thụ toàn bộ sản phẩm cháy vào bình đựng nước vôi trong dư thu được 5 gam kết tủa. Phần hai tác dụng với một lượng dư dung dịch AgNO_3 trong NH_3 thu được 8,64 gam Ag. Phần ba tác dụng với một lượng Na vừa đủ thu được 0,448 lít H_2 (đktc). Các phản ứng xảy ra hoàn toàn. Khối lượng của 0,15 mol hỗn hợp X là

- ☐ A. 6,48 gam.
- ☐ B. 5,58 gam

- ☐ C. 5,52 gam
- ☐ D. 6,00 gam

PHẦN 3. GIẢI QUYẾT VẤN ĐỀ – 3.2 Vật lý

Câu 81. Chất điểm có khối lượng $m_1 = 50$ gam dao động điều hoà quanh vị trí cân bằng của nó với phương trình dao động $x_1 = 2\sin(5\pi t + \pi/6)$ (cm). Chất điểm có khối lượng $m_2 = 100$ gam dao động điều hoà quanh vị trí cân bằng của nó với phương trình dao động $x_2 = 5\sin(\pi t - \pi/6)$ (cm). Tỷ số cơ năng trong quá trình dao động điều hoà của chất điểm m_1 so với chất điểm m_2 bằng

- ☐ A. 1/2
- ☐ B. 2
- ☐ C. 1
- ☐ D. 1/5

Câu 82. Sóng cơ có tần số 80 Hz lan truyền trong một môi trường với vận tốc 4 m/s. Dao động của các phần tử vật chất tại hai điểm trên một phương truyền sóng cách nguồn sóng những đoạn lần lượt 31 cm và 33,5 cm, lệch pha nhau góc

- ☐ A. $\pi/2$ rad
- ☐ B. π rad
- ☐ C. 2π rad
- ☐ D. $\pi/3$ rad

Câu 83. Đặt điện áp $u = U_0 \cos(\omega t)$ (V) (ω thay đổi được) vào hai đầu đoạn mạch mắc nối tiếp gồm cuộn cảm thuần có độ tự cảm L , điện trở R và tụ điện có điện dung C , với $CR^2 < 2L$. Khi $\omega = \omega_1$ thì điện áp hiệu dụng giữa hai đầu tụ điện đạt cực đại. Khi $\omega = \omega_2 = 4\omega_1/3$ thì điện áp hiệu dụng giữa hai đầu cuộn cảm đạt cực đại và bằng 332.61 V. Giữ nguyên $\omega = \omega_2$ và bây giờ cho C thay đổi đến khi điện áp hiệu dụng giữa hai đầu tụ điện lại đạt cực đại mới. Giá trị cực đại mới này xấp xỉ bằng

- ☐ A. 220,21 V
- ☐ B. 381,05 V
- ☐ C. 421,27 V
- ☐ D. 311,13 V

Câu 84. Một đoạn mạch gồm tụ điện có điện dung C , điện trở thuần R , cuộn dây có điện trở trong r và hệ số tự cảm L mắc nối tiếp. Khi đặt vào hai đầu đoạn mạch hiệu điện thế $u = U\sqrt{2}\sin\omega t$ (V) thì dòng điện trong mạch có giá trị hiệu dụng là I . Biết cảm kháng và dung kháng trong mạch là khác nhau. Công suất tiêu thụ trong đoạn mạch này là

- ☐ A. $U^2/(R + r)$
- ☐ B. $(r + R) I^2$
- ☐ C. $I^2 \times R$
- ☐ D. UI

Câu 85. Biết hằng số Plăng $h = 6,625 \cdot 10^{-34} \text{ Js}$ và độ lớn của điện tích nguyên tố là $1,6 \cdot 10^{-19} \text{ C}$. Khi nguyên tử hiđrô chuyển từ trạng thái dừng có năng lượng $-1,514 \text{ eV}$ sang trạng thái dừng có năng lượng $-3,407 \text{ eV}$ thì nguyên tử phát ra bức xạ có tần số

- ☐ A. $2,571 \cdot 10^{13} \text{ Hz}$
- ☐ B. $4,572 \cdot 10^{14} \text{ Hz}$
- ☐ C. $3,879 \cdot 10^{14} \text{ Hz}$
- ☐ D. $6,542 \cdot 10^{12} \text{ Hz}$

Câu 86. Chiếu lên bề mặt ca tốt của một tế bào quang điện chùm sáng đơn sắc có bước sóng $0,485 \mu\text{m}$ thì thấy có hiện tượng quang điện xảy ra. Biết hằng số Plăng $h = 6,625 \cdot 10^{-34} \text{ Js}$, vận tốc ánh sáng trong chân không $c = 3 \cdot 10^8 \text{ m/s}$, khối lượng nghỉ của electron là $9,1 \cdot 10^{-31} \text{ kg}$ và vận tốc ban đầu cực đại của electron quang điện là $4 \cdot 10^5 \text{ m/s}$. Công thoát electron của kim loại làm ca tốt bằng

- ☐ A. $6,4 \cdot 10^{-20} \text{ J}$
- ☐ B. $6,4 \cdot 10^{-21} \text{ J}$
- ☐ C. $3,37 \cdot 10^{-18} \text{ J}$
- ☐ D. $3,37 \cdot 10^{-19} \text{ J}$

Câu 87. Cho phản ứng hạt nhân ${}^3_1\text{H} + {}^2_1\text{H} \rightarrow {}^4_2\text{He} + {}^1_0\text{n} + 17,6 \text{ MeV}$. Năng lượng tỏa ra khi tổng hợp được 1 g khí heli xấp xỉ bằng

- ☐ A. $4,24 \cdot 10$ mũ 8 J
- ☐ B. $4,24 \cdot 10$ mũ 5 J
- ☐ C. $5,03 \cdot 10$ mũ 11 J
- ☐ D. $4,24 \cdot 10$ mũ 11 J

Dựa vào các thông tin được cung cấp dưới đây để trả lời các câu từ 88 đến 90

Máy cắt lớp điện toán phát xạ đơn photon (Single photon emission computed tomography – SPECT) là thiết bị chẩn đoán hình ảnh hạt nhân tiên tiến dùng để theo dõi phân bố thuốc phóng xạ (ví dụ: $^{131}_{55}\text{I}$, $^{99\text{m}}_{43}\text{Tc}$...) trong cơ thể để chẩn đoán chức năng hoạt động của các cơ quan khác nhau (ví dụ: khảo sát phân bố $^{131}_{55}\text{I}$ để chẩn đoán bệnh tuyến giáp, khảo sát phân bố $^{99\text{m}}_{43}\text{Tc}$ chẩn đoán ung thư xương...).

Câu 88. $^{131}_{55}\text{I}$ có thời gian bán rã là 8,0197 ngày. Nếu tiêm cho bệnh nhân một liều $^{131}_{55}\text{I}$ với độ phóng xạ 3 mCi thì sau 12 giờ, độ phóng xạ còn lại trong bệnh nhân là bao nhiêu?

- ☐ A. 1,24 mCi
- ☐ B. 4,24 mCi
- ☐ C. 5,03 mCi
- ☐ D. 2,87 mCi

Câu 89. Thuốc phóng xạ có hại cho bệnh nhân không?

- ☐ A. Có hại không nên dùng
- ☐ B. Có hại nhưng sử dụng trong giới hạn an toàn phóng xạ quy định
- ☐ C. Không có hại vì đã chế biến thành thuốc
- ☐ D. Không có hại vì thấp hơn độ phóng xạ môi trường

Câu 90. Photon phát ra từ các đồng vị phóng xạ trên là:

- ☐ A. Tia gamma
- ☐ B. Bức xạ điện từ năng lượng cao
- ☐ C. A và B đều đúng
- ☐ D. A và B không đúng vì bản chất của nó là tia X.

PHẦN 3. GIẢI QUYẾT VẤN ĐỀ – 3.3 Sinh học

Câu 91. Tìm câu trả lời SAI:

- ☐ A. Các bazơ adenine (A), guanine (G), và cytosine (C) được tìm thấy trong cấu trúc của cả ADN và ARN
- ☐ B. Bazơ thymine (T) chỉ được tìm thấy trong cấu trúc ADN
- ☐ C. Bazơ Uracil (U) chỉ được tìm thấy trong cấu trúc RNA.
- ☐ D. Bazơ adenine (A), guanine (G), và uracil (U) được tìm thấy trong cấu trúc của cả ADN và ARN

Câu 92. Liệu pháp gen là

- ☐ A. kĩ thuật chữa trị bệnh bằng cách thay thế các gen đột biến gây bệnh trong cơ thể người bằng các gen lành
- ☐ B. việc chữa trị các bệnh di truyền bằng cách phục hồi các chức năng của các gen bị đột biến
- ☐ C. việc chữa trị các bệnh di truyền bằng cách loại bỏ các gen bị đột biến gây bệnh ra khỏi tế bào
- ☐ D. việc chữa trị các bệnh di truyền bằng cách đưa vào cơ thể người bệnh loại thuốc đặc biệt nhằm làm bất hoạt các gen gây bệnh

Câu 93. Các cây hoa cẩm tú cầu mặc dù có cùng một kiểu gen nhưng màu hoa có thể biểu hiện ở các dạng trung gian khác nhau giữa tím và đỏ tùy thuộc vào

- ☐ A. nhiệt độ môi trường
- ☐ B. cường độ ánh sáng
- ☐ C. hàm lượng phân bón
- ☐ D. độ pH của đất

Câu 94. Sự nhân đôi ADN ở sinh vật nhân thực khác với sự nhân đôi của ADN ở E. coli về (1) Chiều tổng hợp. (2) Các enzym tham gia. (3) Thành phần tham gia. (4) Số lượng các đơn vị nhân đôi. (5) Nguyên tắc nhân đôi.

Phương án đúng là :

- ☐ A. (1) và (2)
- ☐ B. (2), (3) và (4)
- ☐ C. (2) và (4)
- ☐ D. (2), (3) và (5)

Câu 95. Phát biểu nào dưới đây không đúng khi nói về đặc điểm của điều hòa hoạt động gen ở tế bào nhân thực?

- ☐ A. Cơ chế điều hòa hoạt động gen ở sinh vật nhân thực phức tạp hơn ở sinh vật nhân sơ.
- ☐ B. Phần lớn các trình tự nucleotit trên ADN được mã hóa thành các thông tin di truyền.
- ☐ C. Phần ADN không mã hóa thì đóng vai trò điều hòa hoặc không hoạt động.
- ☐ D. Có nhiều mức điều hòa, qua nhiều giai đoạn: từ nhiễm sắc thể (NST) tháo xoắn đến biến đổi sau dịch mã.

Câu 96. Sự hoạt động đồng thời của nhiều riboxom trên cùng một phân tử mARN có vai trò

- ☐ A. làm tăng năng suất tổng hợp protein cùng loại
- ☐ B. đảm bảo cho quá trình dịch mã diễn ra chính xác
- ☐ C. đảm bảo cho quá trình dịch mã diễn ra liên tục

☐ D. làm tăng năng suất tổng hợp protein khác loại

Câu 97. Trình tự ARN thông tin nào sau đây được phiên mã từ trình tự ADN: G G A C T G A T T?

- ☐ A. C C T G A C T A A
- ☐ B. C C U G A C U A A
- ☐ C. G G A C T G A T T
- ☐ D. T T A G T C A G G

Câu 98. Trình tự nào đúng trong Thuyết di truyền trung tâm?

- ☐ A. ADN -> mARN -> Protein
- ☐ B. ADN -> tARN -> Protein
- ☐ C. ADN -> rARN -> Protein
- ☐ D. ADN -> ADN -> Protein

Câu 99. Một cặp vợ chồng đều có nhóm máu AB. Xác suất để đứa con đầu lòng của họ là con gái mang nhóm máu là A hoặc B sẽ là

- ☐ A. 6,25%
- ☐ B. 12,5%
- ☐ C. 50%
- ☐ D. 25%

Câu 100. Ở đậu Hà Lan, alen A quy định hạt

vàng, a quy định hạt xanh, B : hạt trơn, b : hạt nhăn. Hai cặp gen này phân li độc lập với nhau. Phép lai nào sau đây sẽ không làm xuất hiện kiểu hình xanh, nhăn ở thế hệ sau?

- ☐ A. AaBb x AaBb
- ☐ B. Aabb x aaBb
- ☐ C. aabb x AaBB
- ☐ D. AaBb x Aabb

PHẦN 3. GIẢI QUYẾT VẤN ĐỀ – 3.4 Địa lý

Dựa vào các thông tin được cung cấp dưới đây để trả lời các câu hỏi từ 101 đến 104

Đến Quý 2 năm 2018, lực lượng lao động từ 15 tuổi trở lên của cả nước ước tính đạt 55,1 triệu người. Sự tăng lên về tỷ trọng lực lượng lao động khu vực thành thị là được ghi nhận song đến nay vẫn còn 67,8% lực lượng lao động nước ta tập trung ở khu vực nông thôn. So sánh giữa các vùng kinh tế xã hội, Đồng bằng sông Hồng và Bắc Trung Bộ và Duyên hải miền Trung vẫn là hai vùng có thị phần lao động lớn nhất cả nước (đều đạt 21,7%), tiếp theo là Đồng bằng sông Cửu Long (18,9%). Như vậy, chỉ riêng ba vùng này đã chiếm tới 62,3% lực lượng lao động cả nước. Lao động nữ có gần 26,3 triệu người, tương ứng với gần 47,7% lực lượng lao động cả nước trong quý 2 năm 2018.

Ở cấp toàn quốc, tỷ lệ tham gia lực lượng lao động là 76,6%. Mức độ tham gia lực lượng lao

động của dân số khu vực thành thị và nông thôn vẫn còn khác biệt đáng kể tới 12,8 điểm phần trăm cách biệt (68,4% và 81,2% theo tuần tự). Tỷ lệ tham gia lực lượng lao động nữ là 71,4 %, thấp hơn tới 10,6 điểm phần trăm so với lao động nam (82,0%). Đáng chú ý, trong khi tỷ lệ tham gia lực lượng lao động ở hai vùng miền núi là Trung du và miền núi phía Bắc (84,9%) và Tây Nguyên (84,4%) vẫn đạt cao nhất nước thì tỷ lệ thấp nhất lại thuộc về hai vùng Đồng bằng sông Hồng và Đông Nam Bộ nơi có hai trung tâm kinh tế – xã hội lớn nhất của cả nước là Hà Nội và thành phố Hồ Chí Minh. Hiện tỷ lệ tham gia lực lượng lao động ở hai thành phố này là 67,0% và 64,4% theo tuần tự.

(Nguồn Trích dẫn: Điều tra lao động việc làm Quý 2 năm 2018, Tổng cục thống kê)

Câu 101. Theo bài đọc, lực lượng lao động trong khu vực nông thôn được nhận định như sau

- ☐ A. Tăng lên về chất lượng so với các quý trước
- ☐ B. Tăng lên về số lượng so với các quý trước
- ☐ C. Chiếm tỷ trọng thấp hơn lực lượng lao động khu vực thành thị
- ☐ D. Chiếm tỷ trọng cao hơn lực lượng lao động ở khu vực thành thị

Câu 102. Theo bài đọc, nhận định sau đây là KHÔNG đúng

- ☐ A. Đồng bằng sông Hồng là một trong những vùng có thị phần lao động lớn so với các vùng kinh tế khác
- ☐ B. Đồng bằng sông Cửu Long có thị phần lao động đứng thứ Ba so với các vùng kinh tế khác
- ☐ C. Vùng bắc Trung Bộ và Duyên hải miền Trung có thị phần lao động lớn nhất so với tất cả các vùng kinh tế khác
- ☐ D. Đồng bằng Sông Cửu Long có thị phần lao động thấp hơn thị phần lao động của Vùng bắc Trung Bộ và Duyên hải miền Trung

Câu 103. Theo bài đọc, nhận định sau đây là **CHƯA CÓ CƠ SỞ**

- ☐ A. Tỷ trọng lao động nữ thấp hơn tỷ trọng lao động nam
- ☐ B. Tỷ trọng lao động nữ tăng lên so với Quý I
- ☐ C. Tỷ trọng lao động nữ chiếm gần 52,3% lực lượng lao động cả nước
- ☐ D. Số lao động là nữ giới có khoảng 26,3 triệu người

Câu 104. Theo bài đọc, mức độ tham gia lực lượng lao động của dân số khu vực thành thị có đặc điểm sau:

- ☐ A. Mức độ tham gia lực lượng lao động của dân số khu vực thành thị cao hơn khu vực nông thôn

- ☐ B. Mức độ tham gia lực lượng lao động của dân số khu vực thành thị thấp hơn khu vực nông thôn
- ☐ C. Tỷ lệ tham gia lực lượng lao động ở khu vực thành thị là 76,6%.
- ☐ D. Tất cả A,B,C đều SAI

Dựa vào các thông tin được cung cấp dưới đây để trả lời các câu hỏi từ 105 đến 106

Biến đổi khí hậu là một trong những thách thức lớn nhất đối với nhân loại trong thế kỷ 21, đã và đang gây ra những biến đổi mạnh mẽ thông qua các hiện tượng thời tiết cực đoan, dị thường.

Trên từng địa điểm, xu thế biến đổi của lượng mưa trung bình năm trên lãnh thổ nước ta không rõ rệt theo các thời kỳ và các vùng khác nhau. Lượng mưa năm giảm ở các vùng khí hậu phía Bắc và tăng ở các vùng khí hậu phía Nam . Tính trung bình trong cả nước, lượng mưa trong 50 năm qua đã giảm khoảng 2%. Tuy vậy, biến đổi lượng mưa có xu hướng cực đoan, đó là tăng trong mùa mưa và giảm mạnh trong mùa khô. Bên cạnh đó, số đợt không khí lạnh ảnh hưởng tới Việt Nam cũng giảm rõ rệt trong 2 thập kỷ qua. Các biểu hiện thời tiết dị thường xuất hiện ngày càng nhiều, tiêu biểu như đợt lạnh gây rét đậm, rét hại kéo dài 30 ngày trong tháng 1 và tháng 2 năm 2008 ở Bắc Bộ, đã gây thiệt hại lớn về cây trồng, vật nuôi cho các địa phương ở đây.

Đặc biệt, do tác động của biến đổi khí hậu, trong

khoảng 5-6 thập kỷ gần đây, tần số xoáy thuận nhiệt đới hoạt động trên Biển Đông tăng lên với tốc độ 0,4 cơn mỗi thập kỷ; tần số xoáy thuận nhiệt đới ảnh hưởng đến Việt Nam tăng với tốc độ 0,2 cơn mỗi thập kỷ và có cường độ mạnh xuất hiện nhiều hơn. Quỹ đạo của bão có dấu hiệu dịch chuyển dần về phía Nam và mùa mưa bão kết thúc muộn hơn. Nhiều cơn bão có đường đi bất thường và không theo quy luật. Điển hình như “siêu” bão số 8 đã hoành hành suốt dọc các tỉnh ven biển từ Nghệ An đến tận Quảng Ninh trong mấy ngày vừa qua.

(Nguồn Trích dẫn: Thông tấn xã Việt Nam, 2012)

Câu 105. Theo bài đọc, biểu hiện của Biến đổi khí hậu ở nước ta thể hiện như sau:

- ☐ A. Giảm lượng mưa ở các vùng khí hậu phía Nam
- ☐ B. Lượng mưa trung bình cả nước trong 50 năm giảm khoảng 2%
- ☐ C. Số đợt không khí lạnh tăng nhiều hơn
- ☐ D. Lượng mưa trung bình trong 50 năm không thay đổi nhưng nhiều về số lượng

Câu 106. Theo bài đọc, nhận định về các cơn bão sau đây là **CHƯA CÓ CƠ SỞ**

- ☐ A. Số lượng cơn bão xảy ra nhiều hơn
- ☐ B. Số cơn bão đi vào khu vực miền Trung nhiều hơn

- ☐ C. Bão có cường độ mạnh xuất hiện nhiều hơn
- ☐ D. Bão có đường đi bất thường và không tuân theo quy luật ngày càng xuất hiện nhiều

Dựa vào các thông tin được cung cấp dưới đây để trả lời các câu hỏi từ 107 đến 110

Hiệp hội các Quốc gia Đông Nam á (Association of Southeast Asian Nations-ASEAN) được thành lập ngày 8/8/1967 bởi Tuyên bố Băng-cốc, Thái Lan, đánh dấu một mốc quan trọng trong tiến trình phát triển của khu vực.

Khi mới thành lập ASEAN gồm 5 nước là In-đô-nê-xi-a, Ma-lai-xi-a, Phi-lip-pin, Xin-ga-po và Thái Lan. Năm 1984 ASEAN kết nạp thêm Bru-nây Da-ru-xa-lam làm thành viên thứ 6.

Ngày 28/7/1995 Việt Nam trở thành thành viên thứ 7 của Hiệp hội. Ngày 23/7/1997 kết nạp Lào và Mi-an-ma. Ngày 30/4/1999, Căm-pu-chia trở thành thành viên thứ 10 của ASEAN, hoàn thành ý tưởng về một ASEAN bao gồm tất cả các quốc gia Đông Nam á, một ASEAN của Đông Nam á và vì Đông Nam.

ASEAN có diện tích hơn 4.5 triệu km² với dân số khoảng 575 triệu người; GDP khoảng 1281 tỷ đô la Mỹ và tổng kim ngạch xuất khẩu 750 tỷ USD. Các nước ASEAN có nguồn tài nguyên thiên nhiên phong phú và hiện nay đang đứng hàng đầu thế giới về cung cấp một số nguyên liệu cơ bản như: cao su (90% sản lượng cao su thế giới); thiếc và dầu thực vật (90%), gỗ xẻ (60%), gỗ súc

(50%), cũng như gạo, đường dầu thô, dứa... Công nghiệp của các nước thành viên ASEAN cũng đang trên đà phát triển, đặc biệt trong các lĩnh vực: dệt, hàng điện tử, hàng dầu, các loại hàng tiêu dùng. Những sản phẩm này được xuất khẩu với khối lượng lớn và đang thâm nhập một cách nhanh chóng vào các thị trường thế giới. ASEAN là khu vực có tốc độ tăng trưởng kinh tế cao so với các khu vực khác trên thế giới, và được coi là tổ chức khu vực thành công nhất của các nước đang phát triển.

Tuy nhiên mức độ phát triển kinh tế giữa các nước ASEAN không đồng đều. Mi-an-ma hiện là nước có thu nhập quốc dân tính theo đầu người thấp nhất trong ASEAN, chỉ vào khoảng hơn 200 đôla Mỹ. In-đô-nê-xi-a là nước đứng đầu về diện tích và dân số trong ASEAN, nhưng thu nhập quốc dân tính theo đầu người chỉ vào khoảng trên 600 đôla Mỹ. Trong khi đó, Xin-ga-po và Bru-nây Đa-ru-xa-lam là hai quốc gia nhỏ nhất về diện tích (Xin-ga-po) và về dân số (Bru-nây Đa-ru-xa-lam) lại có thu nhập theo đầu người cao nhất trong ASEAN, vào khoảng trên 30.000 đô la Mỹ/năm.

(Nguồn Trích dẫn: Website Bộ ngoại giao Việt Nam)

Câu 107. Theo bài đọc, Việt nam gia nhập ASEAN vào năm nào?

- ☐ A. 1967.
- ☐ B. 1984

- ☐ C. 1995.
- ☐ D. 1997.

Câu 108. Theo bài đọc, ASEAN đứng đầu thế giới trong lĩnh vực nào?

- ☐ A. Dân số đông nhất thế giới
- ☐ B. Sản xuất hàng tiêu dùng
- ☐ C. Cung cấp nguyên liệu là cao su
- ☐ D. Xuất khẩu cà phê

Câu 109. Theo bài đọc, Quốc gia có dân số đông nhất trong ASEAN là:

- ☐ A. Việt Nam
- ☐ B. Lào
- ☐ C. Phi-lip-pin
- ☐ D. In-đô-nê-xi-a

Câu 110. Theo bài đọc, tốc độ phát triển kinh tế giữa các nước ASEAN có những đặc trưng sau?

- ☐ A. In-đô-nê-xi-a có thu nhập quốc dân tính theo đầu người thấp nhất
- ☐ B. Mi-an-ma có thu nhập quốc dân tính theo đầu người cao hơn In-đô-nê-xi-a
- ☐ C. Tất cả các nước đều có tốc độ tăng trưởng mạnh về kinh tế
- ☐ D. Mi-an-ma là một quốc gia kém phát triển

PHẦN 3. GIẢI QUYẾT VẤN ĐỀ – 3.5 Lịch sử

Câu 111. “Duy trì hòa bình và an ninh thế giới” là mục đích hoạt động của tổ chức nào dưới đây?

- ☐ A. Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN)
- ☐ B. Hiệp ước Đông Nam Á (SEATO)
- ☐ C. Liên hợp quốc (UN)
- ☐ D. Liên minh châu u (EU)

Câu 112. Thành tựu nào được xem là quan trọng nhất mà Liên Xô đạt được trong giai đoạn 1950 – 1973?

- ☐ A. Trở thành cường quốc công nghiệp đứng thứ hai trên thế giới .
- ☐ B. Chế tạo thành công bom nguyên tử.
- ☐ C. Là nước đầu tiên phóng thành công tàu vũ trụ có người lái.
- ☐ D. Là nước đầu tiên phóng thành công vệ tinh nhân tạo của Trái Đất.

Câu 113. Đầu những năm 70 của thế kỷ XX, Tây Âu trở thành:

- ☐ A. Trung tâm kinh tế- tài chính lớn nhất của thế giới
- ☐ B. Một trong ba trung tâm kinh tế - tài chính lớn của thế giới
- ☐ C. Liên minh kinh tế-tài chính-quân sự lớn

nhất thế giới

- ☐ D. Trung tâm kinh tế- tài chính duy nhất của thế giới

Câu 114. Năm 1941, Nguyễn Ái Quốc chọn Cao Bằng để xây dựng căn cứ địa cách mạng, vì đây là nơi có:

- ☐ A. Lực lượng vũ trang phát triển lớn mạnh
- ☐ B. Địa hình thuận lợi để phát triển lực lượng
- ☐ C. Nhiều căn cứ du kích đã được xây dựng
- ☐ D. Các tổ chức cứu quốc đã được thành lập

Câu 115. Tổ chức nào dưới đây là hạt nhân đưa tới sự ra đời của Đông Dương Cộng sản Đảng (6-1929)?

- ☐ A. Hội Việt Nam Nghĩa đoàn.
- ☐ B. Tân Việt Cách mạng đảng.
- ☐ C. Việt Nam Quốc dân đảng
- ☐ D. Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên.

Câu 116. Thắng lợi nào dưới đây chứng tỏ quân dân miền Nam có khả năng đánh bại chiến lược “Chiến tranh đặc biệt” của Mĩ ?

- ☐ A. Chiến thắng Bình Giã.
- ☐ B. Chiến thắng Vạn Tường.
- ☐ C. Chiến thắng Ấp Bắc.
- ☐ D. Chiến thắng Đồng Xoài

Câu 117. Trong cuộc khai thác thuộc địa lần thứ hai của thực dân Pháp ở Việt Nam, thái độ chính trị của giai cấp tư sản dân tộc như thế nào?

- ☐ A. Có thái độ không kiên quyết để thỏa hiệp khi Pháp mạnh
- ☐ B. Có thái độ kiên quyết trong việc đấu tranh chống Pháp
- ☐ C. Có tinh thần đấu tranh cách mạng triệt để
- ☐ D. Có thái độ phản đối đấu tranh cách mạng

Câu 118. Biện pháp cơ bản được Mỹ thực hiện xuyên suốt trong các chiến lược chiến tranh ở miền Nam Việt Nam (1961-1973) là:

- ☐ A. Sử dụng quân đội đồng minh
- ☐ B. Tiến hành chiến tranh tổng lực
- ☐ C. Ra sức chiếm đất, giành dân
- ☐ D. Sử dụng quân đội Mỹ làm nòng cốt

Câu 119. Ngày 23-9-1945 đã diễn ra sự kiện lịch sử gì dưới đây?

- ☐ A. Pháp chính thức xâm lược Việt Nam lần thứ hai.
- ☐ B. Pháp mở rộng đánh chiếm các tỉnh Nam kỳ.
- ☐ C. Pháp đánh chiếm một số vị trí quan trọng ở Nam bộ.

☐ D. Pháp tấn công đoàn mít tinh mừng ngày Độc lập ở Sài Gòn.

Câu 120. Sự kiện nào của quân và dân miền Nam trong cuộc kháng chiến chống Mỹ (1954-1975) đánh dấu cách mạng miền Nam từ thế giữ gìn lực lượng sang thế tiến công.

- ☐ A. Chiến thắng Bình Giã.
- ☐ B. Chiến thắng Ấp Bắc.
- ☐ C. Phong trào Đồng khởi.
- ☐ D. Chiến thắng Vạn Tường.

Quiz-summary





TRƯỜNG ĐẠI HỌC BÁCH KHOA TUYỂN SINH 2019

► CHƯƠNG TRÌNH CHÍNH QUY CHẤT LƯỢNG CAO, TIỀN TIẾN

14 ngành, dạy 100% tiếng Anh, học phí ~ 30 triệu đồng/HK (chưa kể HK *Pre-University*), tuyển sinh theo ngành, kế hoạch đào tạo 4 năm (chưa kể HK *Pre-University*), học tại Cơ sở Q.10, chuẩn tiếng Anh đầu vào IELTS ≥ 6.0 / TOEFL iBT ≥ 79 (nếu chưa đạt, thí sinh trúng tuyển sẽ được đào tạo Tiếng Anh trong HK *Pre-University*), có nhiều học bổng dành riêng cho chương trình đào tạo quốc tế, bằng do ĐHBK cấp.

► CHƯƠNG TRÌNH CHÍNH QUY LIÊN KẾT QUỐC TẾ

9 ngành, dạy 100% tiếng Anh; 2 năm đầu học tại ĐHBK – Cơ sở Q.10, học phí ~ 30 triệu đồng/HK (chưa kể HK *Pre-University*); 2 năm cuối chuyển tiếp sang ĐH đối tác Úc/ Mỹ, học phí ~ 500-875 triệu đồng/năm; xét tuyển riêng bằng học bạ THPT, kế hoạch đào tạo 4 năm (chưa kể HK *Pre-University*); chuẩn tiếng Anh đầu vào IELTS ≥ 6.0 / TOEFL iBT ≥ 79 (nếu chưa đạt, thí sinh trúng tuyển sẽ được đào tạo Tiếng Anh trong HK *Pre-University*), chuẩn tiếng Anh khi chuyển tiếp IELTS $\geq 6.5-7.0$ / TOEFL iBT $\geq 83-87$; có nhiều học bổng dành riêng cho chương trình đào tạo quốc tế và học bổng từ ĐH đối tác, bằng do ĐH đối tác Úc/ Mỹ cấp.

► CHƯƠNG TRÌNH CHÍNH QUY TĂNG CƯỜNG TIẾNG NHẬT

3 ngành; dạy bằng tiếng Việt (theo Chương trình Đại trà), tối học tăng cường tiếng Nhật; 2,5 năm đầu học tại ĐHBK – Cơ sở Q.10, học phí khoảng 12,6 triệu đồng/HK; 2 năm cuối chuyển tiếp sang ĐH đối tác Nhật, học bằng tiếng Nhật, học phí khoảng 112 triệu đồng/năm; xét tuyển tân SV Chương trình Đại trà 3 ngành tương ứng, kế hoạch đào tạo 4,5 năm; chuẩn tiếng Nhật chuyển tiếp JLPT $\geq N2$, có học bổng từ trường ĐH đối tác Nhật, bằng do Nhật cấp.

► CHƯƠNG TRÌNH CHÍNH QUY KỸ SƯ VIỆT – NHẬT

9 nhóm ngành/ ngành, dạy bằng tiếng Việt (theo Chương trình Đại trà, kết hợp đào tạo tiếng Nhật – văn hóa – kỹ năng làm việc – tư duy quản trị kiểu Nhật), học phí khoảng 10 triệu đồng/HK, xét tuyển tân SV Chương trình Đại trà 9 nhóm ngành/ ngành tương ứng, học chủ

yếu tại Cơ sở Dĩ An, chuẩn tiếng Nhật đầu ra **JLPT $\geq$ N2**, có học bổng dành riêng cho SV chương trình và cơ hội thực tập tại các doanh nghiệp Nhật, bằng do ĐHBK cấp, được giới